



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU  
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

Số: HQ.3K.25.03015

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:**

**Tên sản phẩm** : Gluten ngô (Corn gluten meal)  
**Số lượng/ khối lượng** : 3.920 bao/ 196.000 kg  
**Ngày sản xuất** : 10/6/2025  
**Hãng, nước sản xuất** : Liaocheng Tonglong Biotechnology Co.,Ltd, China  
**Thuộc lô hàng nhập khẩu**  
Hợp đồng số : LTB20250528D ngày 28/5/2025  
Hóa đơn số : LTB250528D1 ngày 28/5/2025  
Vận đơn số : SNLFQDVL210808  
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng : 5020/HQ-GDK-TTKN ngày 08/7/2025  
(Mã hồ sơ BNNPTNT29250037235)  
**Đơn vị được cấp** : **CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG HẢI DƯƠNG**  
Địa chỉ: Lô B3-2.1, KCN Cộng Hòa, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
**Phương thức đánh giá** : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)  
**Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật** : QCVN 01 - 190: 2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT  
**Có giá trị đến ngày** : Hết hạn sử dụng sản phẩm

**Quyết định chứng nhận**

Số: 1756 /QĐ-TTKN

Ngày 25 tháng 7 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Văn Yên**





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN  
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ  
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168  
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
*ANALYTICAL REPORT*  
Số/No.: 9475/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name <sup>(1)</sup> : Đoàn Tuấn Linh  
Địa chỉ/Address <sup>(1)</sup> : Số 10 Nguyễn Công Hoan, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội  
Người gửi mẫu/Delivered by <sup>(1)</sup> : Đoàn Tuấn Linh  
Mô tả mẫu/Sample description <sup>(1)</sup> : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản  
Mã số mẫu/Sample code : 264525071381  
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 21/07/2025  
Ngày phân tích/Analysing date : 21/07/2025

| Tên mẫu/<br>Sample name <sup>(1)</sup>                       | Chỉ tiêu/<br>Parameters <sup>(1)</sup> | ĐVT/<br>Unit     | Kết quả/<br>Result | Phương pháp thử/<br>Test method |
|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------|--------------------|---------------------------------|
| Gluten ngô (Corn<br>Gluten Meal)<br>(BNNPTNT292500372<br>35) | Aflatoxin B1                           | µg/kg<br>(LOQ=1) | KPH                | TCVN 9126:2011                  |

Cần Thơ, ngày/date: 24/07/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

**Ghi chú/ Note:**

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/ All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (\*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (\*\*) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- <sup>(1)</sup> Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/ Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.